

Số: 77/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 09 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khóm B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ cư trú: đường số M, khóm AA, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Nguyễn Minh T tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 27/5/2013. Chị Y và anh T đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị Nguyễn Thị Kim Y được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 27/5/2013 (hiện đang sống chung với chị Y); anh Nguyễn Minh T đồng ý tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 1/2 mức lương cơ sở, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Chị Nguyễn Thị Kim Y cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Minh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Y và anh T đều trình bày trong quá trình chung sống không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Y và anh T tự nguyện thỏa thuận:

+ Án phí ly hôn: Chị Y chịu 75.000đ, anh T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Án phí cấp dưỡng: Anh T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Số tiền án phí anh Nguyễn Minh T tự nguyện chịu tổng cộng là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Số tiền án phí chị Nguyễn Thị Kim Y chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, theo biên lai số 0008962, ngày 15/6/2021, chị Y được nhận lại số tiền chênh lệch là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- UBND phường An Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm